

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 315/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2023

V/v thực hiện Thông tư số
31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022
và các Nghị định Biểu thuế.

Kính gửi: - Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan.

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022 của Bộ Tài chính về Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Thông tư số 72/2022/TT-BTC ngày 30/11/2022 ngưng hiệu lực của Thông tư số 31/2022/TT-BTC thì Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam đã có hiệu lực thực hiện từ ngày 30/12/2022;

Căn cứ Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016, Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017, Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/05/2020, Nghị định số 101/2021/NĐ-CP ngày 15/11/2021 và Nghị định số 51/2022/NĐ-CP ngày 08/08/2022 của Chính phủ, Quyết định số 36/2016/QĐ-TTg ngày 01/9/2016, Quyết định số 45/2017/QĐ-TTg ngày 16/11/2017 và Quyết định số 28/2019/QĐ-TTg ngày 16/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là các Nghị định, Quyết định Biểu thuế);

Căn cứ 17 Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện các Hiệp định thương mại tự do của Việt Nam với các đối tác song phương và đa phương, có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 30/12/2022 (sau đây gọi là Nghị định Biểu thuế ưu đãi đặc biệt, tra cứu theo đường link: https://mof.gov.vn/webcenter/portal/btcvn/pages_r/lvtc/hop-tac-quoc-te).

Tiếp theo công văn số 4891/TCHQ-TXNK ngày 17/11/2022, công văn số 5731/TCHQ-TXNK ngày 29/12/2022, công văn số 5772/TCHQ-GSQL ngày 30/12/2022 của Tổng cục Hải quan về việc thực hiện Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022 và công điện số 01/ĐK ngày 30/12/2022, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện một số nội dung sau:

I. Về khai báo trên hệ thống VNACCS/VCIS và áp dụng mức thuế

1. Về áp dụng các mức thuế suất thuế xuất khẩu, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi, bao gồm cả Chương 98 (Biểu thuế MFN), Biểu thuế nhập khẩu thông thường và Biểu thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan

- Hệ thống VNACCS/VCIS đã cài đặt tự động hỗ trợ xác định mức thuế suất của Biểu thuế MFN, Biểu thuế nhập khẩu thông thường và Biểu thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan đối với mã hàng hóa được liệt kê tại phụ lục 1 công văn số 5731/TCHQ-TXNK ngày 29/12/2022 (trừ các mã hàng được ghi chú tại cột thuế suất “KBTC”). Yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố hướng dẫn doanh nghiệp trên địa bàn quản lý tra cứu, thực hiện khai báo theo đúng quy định.

- Về việc áp dụng các mức thuế suất đối với các mã hàng tại cột 1 phụ lục 2 công văn số 5731/TCHQ-TXNK ngày 29/12/2022, yêu cầu các Cục Hải quan các tỉnh,

thành phố hướng dẫn doanh nghiệp tra cứu và thực hiện khai báo thủ công mức thuế suất theo hướng dẫn lại phụ lục 2 công văn số 5731/TCHQ-TXNK nêu trên theo nguyên tắc sau:

+ Mã số áp dụng: theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC tại cột 1 Phụ lục 2.

+ Mức thuế áp dụng: Đối chiếu tên hàng với Nghị định, Quyết định Biểu thuế hiện hành để xác định mã số theo Nghị định, Quyết định Biểu thuế. Đối chiếu mã số này với mã số tại cột 3 Phụ lục 2 để xác định mức thuế suất tương ứng tại cột 4 Phụ lục 2.

Hiện nay, Hệ thống VNACCS/VCIS đã cài đặt tự động hỗ trợ xác định mức thuế đối với mã hàng hóa tại cột 1 phụ lục 2 và mức thuế này chỉ nhằm mục đích tham khảo, yêu cầu các đơn vị hướng dẫn doanh nghiệp tra cứu và xác định mức thuế suất theo phụ lục 2.

2. Về áp dụng các mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt trong khuôn khổ các FTA song phương và đa phương:

- 16 Nghị định Biểu thuế ưu đãi đặc biệt đã được cập nhật thuế suất trên Hệ thống VNACCS/VCIS để hỗ trợ tự động xác định mức thuế suất.

- Riêng đối với Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Kinh tế Toàn diện Khu vực RCEP giai đoạn 2022 - 2027 ban hành kèm theo Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 thì khai báo theo mã biểu thuế **B27** và thực hiện khai báo thuế suất thủ công.

II. Tổ chức thực hiện:

Để đảm bảo việc tổ chức thực hiện hiệu quả, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị tiếp tục triển khai các nội dung như hướng dẫn tại các công văn số 4891/TCHQ-TXNK, số 5731/TCHQ-TXNK, số 5772/TCHQ-GSQL, công điện số 01/ĐK nêu trên và các nhiệm vụ dưới đây:

1. Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố

- Thông báo và niêm yết công khai công văn này để cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn quản lý biết, thực hiện;

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cán bộ, công chức hải quan và các doanh nghiệp làm thủ tục hải quan tại đơn vị thực hiện tra cứu các Nghị định Biểu thuế ưu đãi, Nghị định Biểu thuế ưu đãi đặc biệt để thực hiện khai báo theo đúng quy định;

- Hướng dẫn doanh nghiệp đối với các tờ khai phát sinh từ ngày 30/12/2022 thuộc trường hợp có thay đổi về mã hàng hóa, mức thuế thì phải thực hiện khai báo bổ sung; hướng dẫn thực hiện khai báo thủ công; thực hiện rà soát, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ đối với các tờ khai này;

- Phân công và công khai đầu mối của đơn vị để giải đáp vướng mắc cho doanh nghiệp liên quan đến việc thực hiện Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022 của Bộ Tài chính và các Nghị định, Biểu thuế nêu trên;

- Chủ động rà soát, áp dụng các biện pháp quản lý kỹ thuật để phát hiện những mặt hàng, doanh nghiệp có dấu hiệu lợi dụng việc thay đổi mã số phân loại hàng hóa để buôn lậu, gian lận thương mại. Kịp thời áp dụng các biện pháp kiểm tra, giám sát phù hợp để phân tích, ngăn chặn, phát hiện vi phạm và báo cáo Tổng cục Hải quan theo quy định.

- Trường hợp có vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, yêu cầu kịp thời phản ánh về Tổng cục Hải quan (qua Cục Thuế xuất nhập khẩu) để được hướng dẫn xử lý.

2. Cục Giám sát quản lý

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành kịp thời chuẩn hóa mã số các danh mục quản lý chuyên ngành theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022;

- Hướng dẫn thực hiện danh mục hàng hóa quản lý chuyên ngành theo quy định; phối hợp với Cục CNTT & Thống kê Hải quan để cập nhật vào hệ thống VNACCS/VCIS.

3. Cục Công nghệ thông tin và Thống kê Hải quan

- Chủ trì phối hợp với Cục Thuế xuất nhập khẩu theo dõi, hỗ trợ giải quyết các vướng mắc liên quan đến khai báo tự động trên Hệ thống;

- Phối hợp với Cục Thuế xuất nhập khẩu, Cục Giám sát quản lý để cập nhật thông tin trên Hệ thống.

4. Cục Thuế xuất nhập khẩu

- Cung cấp cho các đơn vị liên quan (Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan, Cục Giám sát quản lý) thông tin về danh mục hàng hóa, thuế suất theo các quy định hiện hành để cập nhật vào Hệ thống VNACCS/VCIS;

- Tổng hợp các vấn đề vướng mắc phát sinh của các đơn vị trong quá trình thực hiện, tham mưu, đề xuất và báo cáo Lãnh đạo Tổng cục để có chỉ đạo kịp thời, thống nhất.

Đầu mối liên hệ:

(i) Về nghiệp vụ phân loại, chính sách thuế: Cục thuế XNK: đ/c Nguyễn Thu Hương - Phó trưởng phòng (điện thoại: 0983.438.859), đ/c Phan Thị Xuân Thủy - Phó trưởng phòng (điện thoại: 0983.939.399), đ/c Đào Thị Thanh Thủy - công chức (điện thoại: 0983.025.956), đ/c Dương Thị Dương - công chức (điện thoại: 0904.461.779).

(ii) Về hệ thống công nghệ thông tin: đ/c Phạm Thành Trung - Phó giám đốc Trung tâm (điện thoại: 0915.505.055), Bộ phận Hỗ trợ người sử dụng (HelpDesk) của Tổng cục Hải quan qua số điện thoại: 19009299 nhánh 2 hoặc email: bophanhotrotchq@customs.gov.vn.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCT.Nguyễn Văn Cẩn (để báo cáo);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Vụ CST, Vụ HTQT, Vụ PC - BTC (để p/hợp);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-X.Thúy (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Lưu Mạnh Tường